

Light

HL series

INSTRUCTION MANUAL

Thank you for purchasing Hanyoung Nux products. Please read the instruction manual carefully before using this product, and use the product correctly. Also, please keep this manual where you can view it any time.

HANYOUNG NUX

HANYOUNGNUX CO.,LTD
28, Gilpa-ro 71beon-gil, Michuhol-gu,
Incheon, Korea TEL : +82-32-876-4697
http://www.hanyoungnux.com

MK2101KE220914

Safety information

Please read the safety information carefully before the use, and use the product correctly. The alerts declared in the manual are classified into **Danger** and **Warning** according to their importance.

	DANGER	Indicates an imminently hazardous situation which, if not avoided, will result in death or serious injury
	WARNING	Indicates a potentially hazardous situation which, if not avoided, could result in death or serious injury

DANGER

- The input/output terminals are subject to electric shock risk. Never let the input/output terminals come in contact with your body or conductive substances.

WARNING

- Do not install the product in humid or wet places.
- Use the AC power input wire with a thickness of 1.55Q or more.
- Please contact the electric construction lighting company for LED lighting work.
- Do not handle the light with wet tools or wet hands, and do not use chemical cleaners.
- Do not drop the product or apply excessive force to it.
- After checking the supply voltage of the LED lighting, check the product connection method and specifications, and then connect the power.
- Please consult a specialist when using the product in special environments.
- When connecting the power cable to the product, be sure to turn off the power first.

Suffix code

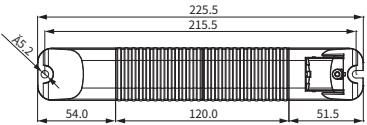
Model	Code					Content
HL	☐	☐	☐	-	☐	Basic type panel lamp
Size	1	0	0			Length/225.5mm
	2	0	0			Length/285.5mm
	3	0	0			Length/345.5mm
Input voltage type					A	110 ~ 220 V a.c.
					D	24 V d.c.

Specifications

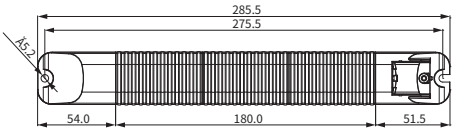
Model name			HL100	HL200	HL300
Optical properties	Lens color		Transparent		
	Light color (default)		Daylight color		
	Color temperature (default)		6,000 ~ 7,000 K		
	Rated lumen	DC	459 lm	449 lm	459 lm
		AC	509 lm	1044 lm	1063 lm
	Brightness (at 1 m)	DC	156 lux	149 lux	156 lux
		AC	205 lux	318 lux	368 lux
	Light efficiency	DC	147 lm/W	148 lm/W	151 lm/W
AC		102 lm/W	109 lm/W	110 lm/W	
General specifications	LED model		LG Innotek G3 series (LEMWS59R80FZ) LM80 certification		
	LED chip characteristics		Robust immunity to electrostatic discharge (ESD) (with Zener diode protection circuit inside the LED chip)		
	Product life (LED standard)		Min. 50,000 hours		
	Rated voltage (Frequency)	DC	24 V d.c. (non-polar)		
		AC	220 V a.c. (50/60 Hz)		
	Current consumption(A)	DC	0.130	0.126	0.127
		AC	0.023	0.046	0.046
	Power consumption(W)	DC	3.13	3.03	3.05
		AC	5.0	9.6	9.7
	Color rendering index	DC	89	89	88
AC		88	87	88	
Reliability	Dielectric strength		3,000 V a.c., 60 Hz, 1 minute No abnormality		
	Operating temperature		-20 °C ~ +60 °C		
	ON/OFF test		ON/OFF repeated test 50,000 times every 3 seconds No abnormality		
	Aging test		Over 96 hours of operation at rated voltage No abnormality		
	Approval	DC	CE		
		AC	CE 		
	Weight	DC	102 g	124 g	148 g
		AC	106 g	130 g	150 g

Dimensions

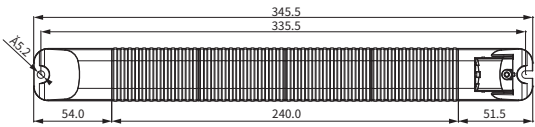
■ HL100-A / HL100-D



■ HL200-A / HL200-D

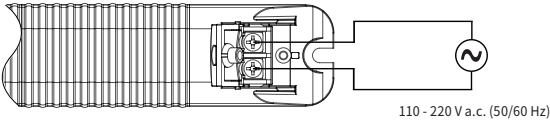


■ HL300-A / HL300-D

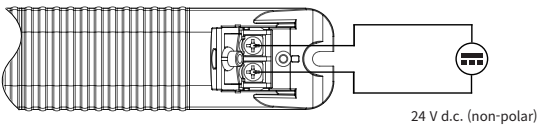


Connection diagrams

■ HL100-A / HL200-A / HL300-A



■ HL100-D / HL200-D / HL300-D





www.npower.com.vn

Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER**

Bản quyền nội dung thuộc về công ty **Hanyoung Nux**

Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co

HL series



NEW

Thông số kỹ thuật

Mã hàng		HL-100	HL-200	HL-300
Hình dạng ngoài				
Đặc tính kỹ thuật quang học				
Màu		Trong suốt	Trong suốt	Trong suốt
Màu ánh sáng (mặc định)		Ánh sáng tự nhiên		
Nhiệt độ màu (mặc định)		6,000 ~ 7,000 K		
Tổng quang thông	AC	509 lm	1044 lm	1063 lm
	DC		-	
Độ sáng (ở 1m)	AC	205 lux	318 lux	368 lux
	DC		-	
Hiệu quả ánh sáng		102 lm / W	109 lm/W	110 lm/W
Thông số kỹ thuật chung				
Mã hàng		HL-100	HL-200	HL-300
Mã hàng LED được sử dụng		Chứng nhận LM80 của dòng LG Innotek G3 (LEMWS59R80FZ)		
Đặc điểm của chip LED sử dụng		Diode Zener được tích hợp sẵn trong mạch bên trong của chip LED. Độ bền ESD mạnh thông qua mạch bảo vệ.		
Tuổi thọ sản phẩm		Hơn 50.000 giờ		
Điện áp định mức	AC	110-220 V A.C		
	DC	12-24 V D.C		
Tần số		50/60 Hz		
Dải điện áp hoạt động		100-240 V A.C		
Dòng tiêu thụ (A)			-	
		0.023	0.046	0.046
Công suất tiêu thụ			-	
		5 W	10 W	10 W
Độ bền điện		AC : 3,000 V A.C, 60 Hz, 1 phút		
Kết xuất màu		88	87	88
Nhiệm vụ				
Các bài kiểm tra		Điều kiện thi		Kết quả
Độ bền điện		AC : 3,000 V A.C, 60 Hz, 1 phút		Sạch
Nhiệt độ hoạt động		-20 °C ~ +60 °C		Sạch
ON/OFF kiểm tra lặp lại		Tắt và lặp lại 1.000 lần sau mỗi 3 giây		Sạch
Kiểm tra lão hóa		Hoạt động hơn 96 giờ với đầu vào đánh giá		Sạch
Tiêu chuẩn		CE 		
Trọng lượng (g)		10.6	13	15

Mã đặt hàng

Mã hàng	Ký hiệu	Thông tin
HL	☐ ☐ ☐ ☐	Đèn bảng điều khiển đa năng
Kích thước và đầu ra	1 0 0	5 W
	2 0 0	10 W
	3 0 0	10 W
Phương pháp công suất đầu vào	A	110-220 V A.C
	D	12-24 V D.C

